

Số: 990/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Viễn thám quốc gia

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Viễn thám quốc gia và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Viễn thám quốc gia là tổ chức sự nghiệp trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có chức năng điều tra, đánh giá, giám sát tài nguyên thiên nhiên và môi trường bằng công nghệ viễn thám và địa tin học phục vụ công tác quản lý nhà nước, phục vụ các ngành kinh tế quốc dân.

Trung tâm Viễn thám quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Sử dụng công nghệ viễn thám, công nghệ địa tin học để phục vụ công tác điều tra, đánh giá và giám sát tài nguyên và môi trường, bao gồm: tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, các hoạt động khai thác tài nguyên, các hiện tượng môi trường, các hiện tượng khí tượng, thủy văn, thiên tai và tai biến địa chất;

2. Tham gia xây dựng chiến lược, kế hoạch 5 năm, hàng năm về hoạt động và phát triển công nghệ viễn thám và địa tin học.

3. Quản lý, vận hành trạm thu nhận và xử lý ảnh vệ tinh; thu nhận, xử lý, lưu trữ, quản lý và cung cấp các dữ liệu thông tin ảnh viễn thám.

4. Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu địa lý quốc gia, thành lập và hiện chỉnh bản đồ địa hình, bản đồ biên và hải đảo bằng công nghệ viễn thám và địa tin học, phục vụ quy hoạch và quản lý nhà nước về lãnh thổ, biển và hải đảo.

5. Xây dựng hệ thống thông tin địa lý, hệ thống thông tin đất đai bằng công nghệ viễn thám và địa tin học, phục vụ công tác quản lý, phát triển kinh tế của các ngành và các địa phương.

6. Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về viễn thám và địa tin học.

7. Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ thông tin địa lý (GIS) và công nghệ định vị vệ tinh (GPS) trong công tác đo đạc, thu thập, phân tích, xử lý các dữ liệu thông tin không gian, phục vụ công tác giám sát tài nguyên và môi trường.

8. Ứng dụng công nghệ địa tin học trong việc xây dựng các hệ quy chiếu, hệ tọa độ không gian, hệ thống tham chiếu trọng lực và độ cao.

9. Ứng dụng công nghệ viễn thám và địa tin học trong việc thành lập Atlas, bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch đất đai và các loại bản đồ chuyên đề khác của Bộ.

10. Ứng dụng công nghệ viễn thám và công nghệ LiDAR (quét laser) để thành lập bản đồ không gian (3D) phục vụ quản lý đô thị, các công trình dân sự và giám sát, cảnh báo sạt lở đất và lũ lụt.

11. Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ viễn thám và địa tin học phục vụ giám sát tài nguyên thiên nhiên và môi trường; giám sát các sự cố thiên tai.

12. Thực hiện hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế trong công tác nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ viễn thám.

13. Thực hiện các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ về lĩnh vực viễn thám và địa tin học trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện dịch vụ sản xuất, cung cấp các sản phẩm viễn thám và địa tin học.

15. Tư vấn, chuyển giao và đào tạo công nghệ viễn thám, công nghệ GIS, công nghệ địa tin học cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ và phân công của Bộ trưởng.

17. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ của được giao.

18. Quản lý tổ chức, cán bộ, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc Trung tâm theo phân cấp của Bộ; thực hiện nhiệm vụ của đơn vị dự toán cấp II đối với các đơn vị trực thuộc Trung tâm.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm Viễn thám quốc gia có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức thuộc Trung tâm; điều hành hoạt động, xây dựng quy chế làm việc của Trung tâm.

Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các lĩnh vực công tác được phân công.

2. Bộ máy giúp việc Giám đốc:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Kế toán - Tài chính;
- c) Phòng Kế hoạch;
- d) Phòng Khoa học kỹ thuật;
- đ) Phòng Hợp tác quốc tế.

3. Các tổ chức sự nghiệp:

- a) Trung tâm Thu nhận và Xử lý ảnh viễn thám;
- b) Trung tâm Cơ sở dữ liệu và Hệ thống thông tin;
- c) Trung tâm Thành lập và Hiện chỉnh bản đồ cơ sở;
- d) Trung tâm Giám sát tài nguyên và môi trường;
- đ) Trung tâm Ứng dụng công nghệ viễn thám miền Bắc;
- e) Trung tâm Ứng dụng công nghệ viễn thám miền Nam (trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh);
- g) Trung tâm Nghiên cứu khoa học công nghệ viễn thám;
- h) Trung tâm Dịch vụ, tư vấn công nghệ viễn thám và địa tin học.

Văn phòng và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung tâm Viễn thám quốc gia có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 669/QĐ-BTNMT ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Viễn thám.

Giám đốc Trung tâm Viễn thám quốc gia, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Ban cán sự Đảng, Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM, Hội CCB cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.C.60

BỘ TRƯỞNG



Phạm Khôi Nguyên